

## **CHÚNG TÔI CÙNG ĐI VỚI ANH** (*Tim hiểu khái quát về ý nghĩa “HIỆP HÀNH” (SYNODALITY)*)<sup>1</sup>

**DẪN NHẬP:** *Cùng nhau về đích.*

Trong cuộc sống đời thường, đặc biệt, trong lãnh vực thể thao, thể dục, cứ sự thường, đã nói đến thi đấu, cuộc đua, là phải nói đến chiến thắng, về đích, đoạt huy chương...

Nhưng đôi khi cũng xảy ra “những chuyện không như thế” ! Trong lịch sử thi đấu của các đại hội Olympic thế giới cũng như khu vực, đặc biệt, thể vận hội dành cho những người khuyết tật, có một kỳ “*thể vận hội đặc biệt*” được tổ chức tại Seattle, tiểu bang Washington, Hoa Kỳ năm 2018<sup>2</sup>, đã để lại trong lòng khán giả thế giới một ấn tượng sâu sắc, cảm động và đầy tính nhân văn. Và đây là câu chuyện cảm động đó:

*“Tại Thế Vận Hội đặc biệt Seattle (dành cho những người tàn tật) có 9 vận động viên đều bị tổn thương về thể chất hoặc tinh thần, cùng tập trung trước vạch xuất phát để tham dự cuộc thi chạy đua 100m. Khi còi hiệu phát lên, tất cả đều lao đi với quyết tâm chiến thắng. Trừ một cậu bé. Cậu cứ bị vấp té liên tục ngay sát vạch xuất phát. Đầu gối của cậu đập mạnh xuống đường, da của cậu bị trầy xước, rớm máu. Và cậu bật khóc. Khi tám người kia nghe tiếng khóc, giảm tốc độ và ngoái lại nhìn. Rồi, họ quay trở lại. Tất cả, không trừ một ai! Một cô gái bị hội chứng Down dịu dàng cúi xuống hôn cậu bé: “Như thế này, em sẽ thấy tốt hơn”. Cả 7 người còn lại cùng ngồi xuống quanh cậu bé, ánh mắt lộ rõ sự lo lắng. Một lúc, cô gái cất tiếng hỏi tiếp: “Em đã thấy đỡ hơn chưa?”. Cậu bé đưa tay lau nước mắt, mỉm cười gạt đầu. Cả chín người cùng đứng dậy, họ khoác tay nhau cùng sánh bước về vạch đích.”<sup>3</sup>*

Vâng, không để ai bị bỏ lại đằng sau, tất cả cùng dìu nhau về đích, đó lại không phải là thể hiện sự “đồng hành” đúng nghĩa sao !

**Và đó lại chính là ý nghĩa, trọng tâm, và là chủ đề được chọn cho Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới của Giáo Hội Công Giáo sắp sửa khai mạc vào Chúa Nhật 10 tháng 10 tới đây: “Vi một Giáo hội hiệp hành: hiệp thông, tham dự và sứ vụ”<sup>4</sup>.**

Như một chút sẽ chia góp vào nhịp sống đức tin của Dân Chúa Việt Nam, hay như một gợi ý để cùng nhau “Sentire cum Ecclesia”, qua tài liệu “Tính Hiệp Hành trong đời sống và sứ mệnh của Giáo Hội” (*Synodality in the Life and Mission of the Church*) của “Ủy Ban Thần học Quốc tế”<sup>5</sup>, xin khái quát đôi nét về ý nghĩa “Hiệp Hành” (Synodality), một chiều kích sống đạo hay hoạt động tông đồ mang tính thời sự của Giáo Hội Công Giáo hôm nay.

---

<sup>1</sup> Bài viết này được rút ra và nhuận chính lại từ bài “*Muốn đi xa phải đi cùng nhau*” trong TRƯƠNG ĐÌNH HIỀN, *Mẹ tôi là thế đấy*, Suy tư, bình luận, nghiên cứu về Mẹ Giáo Hội, nxb An Tôn & Đuốc Sáng 2019, tr. 365-424.

<sup>2</sup> Thế vận hội đặc biệt Hoa Kỳ (The Special Olympics USA Games): Thế vận hội đặc biệt Hoa Kỳ là một sự kiện Thế vận hội đặc biệt quốc gia được tổ chức bốn năm một lần tại Hoa Kỳ. Đây là một tổ chức thể thao dành cho trẻ em và người lớn bị thiếu năng trí tuệ ở Hoa Kỳ. Nó là một phần của phong trào Thế vận hội đặc biệt toàn cầu. Thế vận hội đặc biệt được thành lập vào năm 1968 với mục tiêu chính là chấp nhận và chào đón các cá nhân như chính hiện hữu của tiếng mình. Thế vận hội đặc biệt còn cung cấp chương trình đào tạo thường niên các môn thể thao Olympic và có trụ sở tại 170 quốc gia. Thế vận hội Hoa Kỳ đặc biệt 2018 được tổ chức tại Seattle, Washington từ ngày 1-6 / 7 / 2018. Hơn 4.000 vận động viên và huấn luyện viên đại diện cho 50 tiểu bang và Quận Columbia, cùng với sự hỗ trợ của hàng chục ngàn tình nguyện viên và khán giả, sẽ thi đấu trong 14 môn đồng đội và các môn thể thao cá nhân. Tất cả các sự kiện thể thao đều miễn phí và mở cửa cho công chúng. Website [https://en.wikipedia.org/wiki/Special\\_Olympics\\_USA#cite\\_note-2010USANationalGames-2](https://en.wikipedia.org/wiki/Special_Olympics_USA#cite_note-2010USANationalGames-2), <https://www.specialolympicsusagames.org/>

<sup>3</sup> THU PHẠM, *Hãy cùng nhau chiến thắng*, Blog của Thu Phạm: <https://aba.edu.vn/hay-cung-nhau-chien-thang.html>

<sup>4</sup> G. TRẦN ĐỨC ANH, O.P, *Hướng đến tiến trình hiệp hành Đức Thánh Cha đề xướng*, Vatican News (26/9/2021).

<sup>5</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ (*International Theological Commission*): “Ủy ban Thần học Quốc tế gồm một nhóm thần học gia Công Giáo tiếng tăm trên thế giới, được thành lập năm 1969 và được đặt dưới sự chủ tọa của vị tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin nhằm mục đích nghiên cứu những vấn đề tín lý quan trọng để trợ giúp cho Đức Giáo Hoàng và Bộ Giáo lý Đức tin”, website <http://www.vietcatholic.org/News/Home/Article/129896>. (x. *Những vấn đề của Ủy Ban Thần học Quốc tế*, website <https://catechesis.net/nhung-van-kien-cua-uy-ban-than-hoc-quoc-te/>)

# I. DANH TỪ MỚI TRONG KHÁI NIỆM CŨ

## 1. Đã có một “tên gọi” như thế:

Không kể văn bản ngoại ngữ, “HIỆP HÀNH”<sup>6</sup>, một từ rất mới trong ngôn ngữ giáo lý, thần học, mục vụ của Giáo Hội tại Việt Nam. Thật vậy, đây là một từ ghép gốc Hán *lần đầu tiên xuất hiện trong một văn kiện Huấn quyền (Christus Vivit) tiếng Việt*. Cũng cần ghi nhận rằng: có một số dịch giả khi chuyển ngữ từ “SYNODALITÉ, SYNODALITY” sang tiếng Việt thì dùng từ “**Đồng Nghị**”: Vũ Văn An trong “**Tính Đồng Nghị trong Đời sống và Sứ mệnh của Giáo Hội**”<sup>7</sup>, hay “**tính Hội Đồng**” như dịch giả của bài viết “*Un Moment MEP sur la “mission de l’ Eglise” – La synodalité missionnaire: un style pour la mission en Asie* của tác giả BRUNO LEPEU: **Một thoáng MEP về “sứ vụ truyền giáo của Giáo Hội” – Tính hội đồng trong truyền giáo: một phong cách truyền giáo tại châu Á?**”. Cũng có chỗ dịch là “**tính Đồng Bộ**”<sup>9</sup> hoặc “**tính Liên Hợp**”<sup>10</sup>...

Riêng Tự Điển Công Giáo của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, trong mục từ “HIỆP”, có 5 từ ghép với “Hiệp” (HIỆP ĐẠO, HIỆP LỄ, HIỆP SĨ, HIỆP THÔNG, HIỆP ƯỚC)<sup>11</sup>, nhưng không có “**Hiệp Hành**”. Chỉ có mục từ có liên quan xa là “THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC” (Synodus Episcoporum...)<sup>12</sup>.

Không chỉ trong “làng văn hoá đức tin”, từ “*Hiệp Hành*”<sup>13</sup> cũng không thấy xuất hiện trong các tự điển Hán Việt, Hán Nôm, ít nhất là 2 cuốn: HÁN VIỆT TỰ ĐIỂN của Đào Duy Anh, và HÁN VIỆT TỰ ĐIỂN của giáo sư Nguyễn Lân.

## 2. Tìm lại một “khái niệm” bị lãng quên:

Nếu trong Kinh Thánh, trong các văn kiện Huấn Quyền, trong văn chương thần học, tu đức và nhiều lãnh vực khác trong nhịp sống đức tin, chúng ta thường xuyên gặp các hạn từ với các nội dung ý nghĩa hàm chứa trong đó như “*xuất hành*”, “*lữ hành*”, “*đồng hành*”... thì trong những ngày này, Dân Chúa được nhắc nhở “tập chú” tới chiều kích “hiệp hành” (synodality), một khái niệm không phải là mới, nhưng hình như đã có một thời bị lãng quên (ít ra cho tới trước Công Đồng Vatican II), như nhận xét sau đây của Ủy Ban Thần Học Quốc Tế: “*những thập kỷ gần đây, người ta thấy xuất hiện một hạn từ mới, “tính hiệp hành - synodality”... Kiểu nói “lạ tai” này, một khi được thần học làm sáng tỏ cách nghiêm túc, sẽ là dấu chỉ của một điều mới mẻ đang chín mùi trong ý thức Giáo hội, (một chiều kích) đã được khơi mào từ Giáo Huấn của Công Đồng Vatican II...*”<sup>14</sup>.

<sup>6</sup> Ngược lại với “HIỆP HÀNH” thì từ “HÀNH HIỆP” (làm việc nghĩa) lại được dùng nhiều, nhất là trong văn chương tiểu thuyết kiếm hiệp, võ hiệp: “*hành hiệp giang hồ*”, “*hành hiệp trượng nghĩa*”... (Chú thích của người viết).

<sup>7</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ (INTERNATIONAL THEOLOGICAL COMMISSION), Vũ Văn An dịch, **Tính Đồng Nghị trong Đời sống và Sứ mệnh của Giáo Hội (Synodality in the Life and Mission of the Church)**, website <http://ghhv.quetroi.net/60VUVANAN/TinhDongNghiTroingDoiSongVaSuMenhCuaGiaoHoi.pdf>, đăng tháng 11.2019.

<sup>8</sup> BRUNO LEPEU, *Un Moment Mep*, Đề tỏ lòng tri ân, ôn lại kỷ niệm, hướng về tương lai. Sài Gòn, 25-26.6.2019, **Tính Hội Đồng trong truyền giáo: một phong cách truyền giáo tại Châu Á**, tr. 92.

<sup>9</sup> TÀI LIỆU LÀM VIỆC (INSTRUMENTUM LABORIS) của THĐGM XV, Vũ Văn An dịch, website <http://www.giaoly.org/vn/tai-lieu-cc%a3u-lam-vie-cc%a3c-thuo-cc%a3ng-ho-cc%a3i-dong-ve-gioi-tre-cc%89/>, đăng ngày 02.01.2019, Số 140: “**Hành trình đồng bộ**, vốn là một “con đường chúng ta cùng đi với nhau”, bao gồm một lời mời khẩn cấp để tái khám phá sự phong phú trong căn tính “dân Chúa”, vốn là thuật ngữ để định nghĩa Giáo Hội như dấu chỉ có tính tiên tri về sự hiệp thông trong một thế giới thường bị chia rẽ và bất hòa xé nát”.

<sup>10</sup> ĐGH PHANXICÔ, *Đức Kitô Hằng Sống (Christus Vivit)*, Tông huấn hậu Thượng Hội Đồng, Bản dịch của Im. Lê Công Đức, pss, nxb Đồng Nai 2019, tr. 136.

<sup>11</sup> HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM, ỦY BAN GIÁO LÝ ĐỨC TIN, BAN TỪ VỰNG CÔNG GIÁO, *Tự điển Công giáo*, nxb Tôn Giáo 2016, tr. 391-393.

<sup>12</sup> *Sđđ.*, mục từ **Thượng Hội đồng Giám mục**, tr. 875: Thượng: đi; hội: họp; đồng: cùng; giám: coi sóc; mục: chăm sóc. Thượng hội đồng, có gốc tiếng Hy Lạp là *sunodos* (sunodos)- được ghép bởi *sun* (sun – cùng nhau) và *odos* (odos – đường) -, nghĩa là cùng nhau đi chung con đường.

<sup>13</sup> Để thống nhất theo cách dùng chính thức của HĐGMVN (qua tông huấn Christus Vivit), chúng ta sẽ sử dụng từ “HIỆP HÀNH” xuyên suốt trong bài khảo luận này (ngay cả những tư liệu được trích dẫn. Riêng bản dịch Việt ngữ tài liệu “Synodality in the Life and Mission of the Church” của tác giả Vũ Văn An, xin được chỉnh sửa đôi từ cho phù hợp với ngữ cảnh toàn văn).

<sup>14</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, Vũ Văn An dịch, *Tính đồng nghị ...*, *sđđ*, số 5.

Theo nhận định của tác giả Bruno LEPEU, khái niệm “HIỆP HÀNH” là một tầm nhìn quan trọng của triều đại Giáo hoàng Phanxicô, được phản ánh qua nhiều phát biểu quan trọng (từ khi ngài còn làm Giám mục ở Argentina cho tới những sự kiện gần đây trên Ngai toà thánh Phêrô)<sup>15</sup>. Trong khi đó, tác giả Christopher R. Altieri thì nhận xét rằng: Đức Phanxicô “*khăng khăng kêu gọi cần phải có một Giáo hội mang tính hiệp hành. “Hiệp hành” là một từ ‘thời thượng’ - thậm chí là một ‘từ khóa’ – thuộc triều đại giáo hoàng của ngài*”<sup>16</sup>.

Xin đan cử, ít ra hai lần có thể được coi như “điểm nhấn tiêu biểu”, Đức Phanxicô đã trân trọng nhắc đến “chiều kích hiệp hành” (synodality, synodalité) trong các giáo huấn của ngài trong những năm đầu thực thi sứ vụ:

- Trong diễn từ ngày 17.10.2015, nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Đức Phaolô VI thiết lập cơ cấu “Thượng Hội Đồng Giám Mục” (Synode des Évêques): Hiệp hành là “căn tính” của Giáo Hội và là “con đường Giáo Hội phải đi trong thiên niên kỷ ba:

*“Là một chiều kích tạo nên Giáo Hội, tính “hiệp hành” (synodalité) cung cấp cho ta một cái khung giải thích rất phù hợp để thấu đáo về chính thừa tác vụ phẩm trật. Nếu đồng quan niệm như Thánh Gioan Kim Khẩu đó là “Giáo Hội và thượng hội đồng (synode) luôn đồng nghĩa với nhau”, vì Giáo Hội chính là cuộc đồng hành của Đoàn Chiên Chúa trên các nẻo đường lịch sử hướng về cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, thì ta sẽ hiểu được rằng ở giữa lòng Giáo Hội, không ai tự cho mình vượt trội những người khác. Trái lại, trong Giáo Hội, mỗi người cần phải “hạ mình xuống” để phục vụ anh chị em trên nẻo đường hành lữ.”*<sup>17</sup>.

Ủy Ban Thần học Quốc tế đã nhắc lại những lời tuyên bố này: “*Hiệp hành chính là con đường Thiên Chúa muốn Giáo hội bước đi trong thiên niên kỷ thứ ba: Đây là chương trình đã được Đức Giáo hoàng Phanxicô xác nhận nhân dịp lễ kỷ niệm 50 năm ngày Đức Giáo Hoàng Phaolô VI thành lập cơ cấu Thượng Hội đồng Giám mục. Đức Phanxicô nhấn mạnh rằng, thực ra, tính hiệp hành là “một chiều kích thiết yếu của Giáo hội”*”<sup>18</sup>.

- Trong tông huấn Christus Vivit về “Mục vụ Giới trẻ”: một nền mục vụ mang tính hiệp hành:

*“Mục vụ giới trẻ phải “mang tính hiệp hành” (synodale), nghĩa là có khả năng liên kết trong một “hành trình chung”, điều đó bao hàm “sự quý trọng các đặc sủng mà Chúa Thánh Thần ban cho mỗi thành viên trong Giáo Hội theo ơn gọi và vai trò của mình, đồng thời sẽ thúc đẩy mọi thành viên tham gia gánh vác trách nhiệm...” (CV số 206).*

---

<sup>15</sup> BRUNO LEPEU, *ibid.*, tr. 92-93. (Đặc biệt xem phần Ghi chú số 34. Trong nguyên bản tiếng Pháp (tr. 57-58) với Ghi chú “2”, tr. 93: “Điều này được đề cập trong văn kiện Aparecida (tháng 5 năm 2007) về Hoán cải mục vụ và đổi mới truyền giáo của các cộng đồng (số 369). Từ “tính hiệp hành” (synodality)” đã xuất hiện trong bài giảng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, tại Vương cung thánh đường Vatican, ngày thứ bảy 29 tháng 6 năm 2013, nhân Thánh lễ và nghi thức trao dây Pallium cho các tân tổng giám mục giáo chủ. Sau đó, ngài đã nhắc lại từ này trong chương trình phỏng vấn với Antonio Spadaro ngày 26 tháng 9 năm 2013: với ý nghĩa là “cùng đi: giáo dân (dân chúng), các giám mục và giáo hoàng”, ngài gắn liền khái niệm này với việc đối thoại cùng người chính thông giáo trong văn kiện Ravenna năm 2007. Một lần nữa trong Evangelii Gaudium 246, Đức Phanxicô lại đề cập đến tinh thần hiệp hành như một trong những hoa trái có thể trở sinh từ việc đối thoại đại kết...”

<sup>16</sup> CHRISTOPHER R. ALTIERI, *Synodality vs. Synodality, The Catholic world REPORT: “Pope Francis has been vocal and insistent in his calls for a more synodal Church. “Synodality” is a buzzword — even a keyword — of his pontificate.”*. Nguồn: <https://www.catholicworldreport.com/2018/06/17/synodality-vs-synodality/>

<sup>17</sup> PAPE FRANÇOIS, *Commémoration du 50e anniversaire de l'institution du synode des évêques: “La synodalité, comme dimension constitutive de l'Église, nous offre le cadre d'interprétation le plus adapté pour comprendre le ministère hiérarchique lui-même. Si nous comprenons que, comme dit Saint Jean Chrysostome, “Église et Synode sont synonymes” – parce que l'Église n'est autre que le “marcher ensemble” du troupeau de Dieu sur les sentiers de l'histoire à la rencontre du Christ Seigneur – nous comprenons aussi qu'en son sein personne ne peut être «élevé» au-dessus des autres. Au contraire, il est nécessaire dans l'Église que chacun s'«abaisse» pour se mettre au service des frères tout au long du chemin.”*, website [http://w2.vatican.va/content/francesco/fr/speeches/2015/october/documents/papa-francesco\\_20151017\\_50-anniversario-sinodo.html](http://w2.vatican.va/content/francesco/fr/speeches/2015/october/documents/papa-francesco_20151017_50-anniversario-sinodo.html)

<sup>18</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, Vũ Văn An dịch, *Tính đồng nghị ...*, sđd, số 1.

## II. “HIỆP HÀNH” TRONG CÁI NHÌN TỔNG QUAN (GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT)

Để biết Giáo Hội quan niệm thế nào về “chiều kích Hiệp Hành” và đề xuất những “áp dụng mục vụ cụ thể”, thiết tưởng chúng ta phải căn cứ vào một tác phẩm “có thẩm quyền” về chuyên đề này: *Synodality in the Life and Mission of the Church*<sup>19</sup> của Ủy Ban Thần học Quốc tế vừa được “trình làng” vào tháng 3 năm 2018, dưới sự chuẩn nhận của chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô, như “ghi chú sơ khởi” của tác phẩm đã hé mở cho biết: “*Bản văn hiện tại được đa số các thành viên bỏ phiếu tán thành và được Ủy ban phê chuẩn trong Phiên họp toàn thể năm 2017. Sau cùng, đã được chuẩn nhận bởi Đức Hồng y Luis F. Ladaria S.J, Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, người đã cho phép phổ biến công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2018, sau khi nhận được sự đáp ứng thuận lợi từ Đức Giáo hoàng Phanxicô*”<sup>20</sup>.

Sau đây, xin nêu lên cách khái quát “một số” nội dung chính (mang tính “tiếp cận khái niệm”) được trình bày trong tác phẩm này<sup>21</sup>:

- Giới thiệu tổng quan về ngữ nghĩa.
- Một thoáng Thánh Kinh, Thánh Truyền và lịch sử liên quan đến khái niệm “hiệp hành”.
- Các điểm nhấn của thần học về “tính hiệp hành”.

### 1. Giới thiệu tổng quan về từ ngữ và ý nghĩa.

Ủy Ban Thần học quốc tế dùng nguyên Phần Dẫn Nhập để “xác định các dữ kiện có tính tầm nguyên và khái niệm cần thiết cho việc minh giải sơ khởi nội dung và việc sử dụng hạn từ “Hiệp Hành” (Synodality); sau đó, đặt ý nghĩa này vào ngữ cảnh của một giáo lý mới và quan trọng mà Huấn Quyền đề nghị để tiếp nối giáo huấn của Công Đồng Vatican II”<sup>22</sup>.

Xin lược tóm các nội dung trên qua các điểm chính như sau:

#### 1.1. Tương quan của 3 hạn từ: Công Nghị, Công Đồng, Hiệp Hành,

##### 1.1.1. Công nghị (Synod): từ cội nguồn Mạc Khải: Trên con đường của Chúa Giêsu:

“Synod” là một từ cổ xưa và đáng kính trong Truyền thống của Giáo hội, mà ý nghĩa của nó được căn cứ trên các chủ đề sâu sắc nhất của Mạc Khải. Bao gồm một giới từ *syn* (sun - với) và danh từ *óδος* (odos - đường), từ này diễn tả con đường mà Dân Chúa cùng đi. Cũng vậy, từ đó cũng ám chỉ Chúa Giêsu, Đấng đã tự tỏ mình là “đường, sự thật và sự sống” (Ga 14,6), và liên quan đến các Kitô hữu, những kẻ theo Ngài, mà ngay từ thuở ban đầu, vẫn được gọi là “người theo Đạo (Đường)” (xem Công vụ 9,2; 19,9.23; 22,4; 24,14.22).

Trong ngôn ngữ Hy Lạp của Giáo Hội, từ *συνόδος* - *Synodos* diễn tả việc các môn đệ của Chúa Giêsu được kêu gọi quy tụ thành một cộng đoàn, và trong một số trường hợp, từ này cũng được hiểu là “cộng đoàn Giáo hội”. Chẳng hạn, Thánh Gioan Kim Khẩu viết rằng Giáo Hội là ‘tên viết tắt’ (name standing) của ‘cùng đi với nhau’ (walking together - *σύνωδος*). Ngài giải thích rằng Giáo hội thực sự là cộng đồng được triệu tập như một ca đoàn để tạ ơn và tôn vinh Chúa, một thực tại hài hòa liên kết với nhau (*συστημα* - *systima*), vì thế, bằng các mối quan hệ

<sup>19</sup> Tác phẩm *Synodality in the Life and Mission of the Church* (tính Hiệp hành trong Đời sống và Sứ vụ của Hội Thánh): Ngoài hai phần DẪN NHẬP (THỜI SỰ CỦA TÍNH HIỆP HÀNH) và KẾT THÚC (ĐỒNG HÀNH TRONG SỰ BẠO DẠN CỦA THẦN KHÍ), tác phẩm trên gồm có 4 Chương:

- Chương 1: TÍNH HIỆP HÀNH TRONG THÁNH KINH, THÁNH TRUYỀN VÀ LỊCH SỬ.
- Chương 2: THẦN HỌC CỦA TÍNH HIỆP HÀNH.
- Chương 3: THỰC THI HIỆP HÀNH: ĐỐI TƯỢNG, CẤU TRÚC, QUY TRÌNH VÀ SỰ KIẾN.
- Chương 4: HOÀN CẢNH ĐỂ CANH TÂN TÍNH HIỆP HÀNH.

<sup>20</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghị...*, sđd, ghi chú sơ khởi.

<sup>21</sup> Bản văn tài liệu được sử dụng ở đây có tham khảo bản dịch Việt ngữ của tác giả Vũ Văn An cùng với một vài thay đổi cách dùng từ cho phù hợp với bối cảnh hiện tại.

<sup>22</sup> ỦY BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghị...*, sđd, Phần Dẫn Nhập, số 2.

hỗ tương và phẩm trật, những người làm nên cộng đoàn đó quy tụ trong “tâm đầu (αγάπη - agape) ý hợp (ὁμολοία - ómonoía)” (tâm trí hoà hợp)<sup>23</sup>.

### 1.1.2. Từ “Công nghị” (Synod) tới “Công Đồng” (Council) qua dấu chỉ “Hiệp hành” (Synodality):

- Công nghị (Synode): Một sinh hoạt đã hiện hữu từ lâu trong đời sống Giáo Hội: “Từ những thế kỷ đầu tiên, từ “synod”, với một ý nghĩa cụ thể, được áp dụng cho các cuộc triệu tập công nghị của Giáo Hội ở nhiều cấp độ khác nhau (giáo phận, giáo tỉnh, giáo miền, đại giáo khu (Thượng phụ) hoặc toàn thế giới) để nhờ ánh sáng Lời Chúa và lắng nghe Chúa Thánh Thần, biện phân các vấn đề về giáo lý, phụng vụ, giáo luật và mục vụ đang hiện diện giữa dòng thời gian”<sup>24</sup>.

- Công nghị (Synode), Công đồng (Concilium) trong viễn tượng “Cuộc triệu tập Dân Chúa”: “Chữ Hy Lạp σύνοδος (sunodos) được dịch sang tiếng Latin là synodus hoặc concilium. Concilium, trong ngôn ngữ thế tục, đó là một hội đồng được triệu tập bởi một thẩm quyền hợp pháp. Mặc dù hai từ “công nghị - synod” và “công đồng - council” khác nhau về ngữ nguyên, nhưng lại đồng quy về ý nghĩa. Thực ra, từ “công đồng - council” đã làm phong phú thêm nội dung ngữ nghĩa của từ “công nghị - synod” khi tham chiếu một từ Do Thái là קהל (qahal), có nghĩa là “cộng đoàn được Chúa triệu tập” mà Tân Ước dịch sang tiếng Hy Lạp là ἐκκλησία (ekklesia), một thực tại chỉ về cuộc tập hợp cánh chung của Dân Chúa trong Chúa Kitô”<sup>25</sup>.

- Công nghị, Công đồng và sự phân biệt ý nghĩa của Giáo Luật (1983): “Trong Giáo hội Công giáo, sự phân biệt trong cách dùng các từ ngữ “công đồng - council” và “công nghị - synod” chỉ mới xuất hiện gần đây. Tại Công Đồng Vatican II, hai từ này đồng nghĩa với nhau, cả hai đều đề cập đến phiên họp của công đồng. Chính Bộ Giáo Luật của Giáo Hội (1983) đã chỉ ra sự phân biệt các hạn từ: Một đảng là phân biệt giữa các Công đồng địa phương (Công Đồng miền hoặc Công đồng giáo tỉnh) và Công đồng Chung; đảng khác, phân biệt giữa Hội nghị Giám mục và Công nghị giáo phận.”<sup>26</sup>.

- Công nghị, Công đồng” và chiều kích Giáo Hội của Vatican II: “Hiệp hành” (Synodality): “Trong văn chương thần học, giáo luật và mục vụ của những thập kỷ gần đây, người ta thấy xuất hiện một hạn từ mới, “tính hiệp hành - synodality”, danh từ này tương hợp với tính từ “mang tính hiệp hành- synodal”, cả hai xuất phát bởi từ “synod”. Do đó, người ta nói “tính hiệp hành - synodality” là chiều kích cấu thành Giáo hội hay nói ngắn gọn, Giáo Hội chính là “Hội Thánh hiệp hành”. Kiểu nói “lạ tai” này, một khi được thần học làm sáng tỏ cách nghiêm túc, sẽ chính là dấu chỉ của một điều mới mẻ đang chín mùi trong ý thức Giáo hội, (một chiều kích) đã được khơi mào từ Giáo Huấn của Công Đồng Vatican II, trải qua kinh nghiệm sống động của các Giáo hội địa phương và Giáo hội hoàn vũ kể từ ngày kết thúc Công Đồng cho đến ngày hôm nay”<sup>27</sup>.

## 1.2. Tương quan giữa Hiệp thông, Hiệp hành, Tập đoàn tính (Giám Mục đoàn).

### 1.2.1. Từ “Hiệp thông” tới “Hiệp hành” trên nền tảng “Bí tích”:

“Mặc dù “tính hiệp hành” không được tìm thấy cách minh nhiên như một thuật ngữ hoặc một khái niệm trong giáo huấn của Công Đồng Vatican II, nhưng phải công nhận rằng, tính hiệp hành là cốt lõi của công việc canh tân mà Công đồng đã khuyến khích.

Khoa giáo hội học về Dân Chúa nhấn mạnh đến phẩm giá và sứ mệnh chung của tất cả những người được rửa tội, những kẻ đang thực hiện sự phong phú đa dạng mang tính phẩm trật của các đặc sủng, ơn gọi và thừa tác vụ của họ. Trong bối cảnh này, khái niệm hiệp thông thể hiện bản chất sâu xa của màu nhiệm và sứ mệnh của Giáo hội, mà nguồn cội và đỉnh điểm

<sup>23</sup> Sđd, số 3.

<sup>24</sup> Sđd, số 4

<sup>25</sup> Sđd, số 4

<sup>26</sup> Sđd, số 4.

<sup>27</sup> Sđd, số 5.

của nó là cộng đoàn Thánh Thể (Eucharistic synaxis). Đây chính là thực tại (res) của Bí tích Hội Thánh (Sacramentum Ecclesiae): kết hiệp với Thiên Chúa Ba Ngôi và hiệp nhất muôn người, được thực hiện nhờ Chúa Thánh Thần trong Chúa Giêsu Kitô.

Trong ngữ cảnh mang tính giáo hội này, hiệp hành chính là tính đặc thù của “kiểu thức sống và hoạt động” (modus vivendi et operandi) của Giáo hội, đoàn Dân Chúa. Chính tính hiệp hành này sẽ làm cho người ta nhận rõ hơn chiều kích hiệp thông của Giáo Hội, khi tất cả các thành viên của Giáo Hội cùng nhịp bước, quy tụ và tham gia tích cực vào sứ mệnh truyền giáo<sup>28</sup>.

### 1.2.2. Từ “Hiệp hành” đến “Tập đoàn tính”: trên nền tảng Hội Thánh Chúa Kitô:

“Trong khi khái niệm về tính hiệp hành đề cập đến sự gắn thân và tham gia của toàn thể Dân Chúa trong đời sống và sứ mạng của Giáo hội, thì khái niệm về “tập đoàn tính (Giám Mục đoàn - collegiality) xác định ý nghĩa thần học với hai chiều kích sau:

- Việc thực hành thừa tác vụ của các Giám mục tại Giáo hội địa phương được giao phó cho các ngài chăm sóc.

- Sự hiệp thông giữa các Giáo hội địa phương với Giáo hội hoàn vũ của Chúa Kitô, được thể hiện qua sự hiệp thông phẩm trật giữa tập thể Giám mục với Giám mục Rôma.

Do đó, “tập đoàn tính” (hay Giám Mục đoàn) chính là hình thức cụ thể để nhờ đó tính hiệp hành (synodality) của Giáo hội được biểu lộ và làm cho hiện thực qua thừa tác vụ của các Giám mục, trên bình diện hiệp thông của các Giáo hội địa phương trong một khu vực, cũng như hướng đến sự hiệp thông của tất cả các Giáo hội trong Giáo hội hoàn vũ. Dấu chỉ đích thực của tính hiệp hành (synodality) đương nhiên đòi hỏi việc thực thi thừa tác vụ tập đoàn tính của các Giám mục<sup>29</sup>. (x. BRUNO CHENU)<sup>30</sup>.

### 1.3. Hiệp hành trong viễn tượng của Công Đồng Vatican II:

1.3.1. Giáo Hội cần tiếp tục con đường khai mở của Vatican II: “Cuộc canh tân của Công đồng Vatican II đã mang lại nhiều hứa hẹn phong phú và quý giá, đó là: thúc đẩy sự hiệp thông giáo hội, tập đoàn tính của Giám mục, tư duy và hành động mang tính ‘hiệp hành’. Tuy nhiên, con đường mà Công đồng vạch ra để Giáo Hội thực hiện vẫn còn dài thăm thẳm. Trên thực tế, ngày nay, nỗ lực tìm kiếm một hình thức thích hợp cho một Giáo hội hiệp hành - mặc dù nó được chia sẻ rộng rãi và được đưa vào thực hành theo những cách tích cực - dường như đang cần các nguyên tắc thần học rõ ràng và các định hướng mục vụ dứt khoát<sup>31</sup>.

1.3.2. Hiệp hành chính là sự “lựa chọn về nguồn” thích hợp nhất của Hội Thánh hôm nay: “Do đó, Đức Giáo hoàng Phanxicô mời gọi chúng ta vượt qua đoạn đường mới. Kế thừa di sản của Công Đồng Vatican II, tiếp bước những người tiền nhiệm, Đức Giáo Hoàng khẳng định rằng tính hiệp hành diễn tả hình ảnh của Giáo hội đến từ Tin Mừng của Chúa Giêsu, một Giáo Hội vừa hội nhập trong dòng lịch sử, vừa trung thành cách sáng tạo với Truyền thống<sup>32</sup>.

<sup>28</sup> Sđd, số 6.

<sup>29</sup> Sđd, số 7.

<sup>30</sup> BRUNO CHENU, *Disciples d'Emmaüs*, Bayard, Paris, 2003, p. 147: “Khái niệm “HIỆP HÀNH” (SYNODALITÉ), trong cái nhìn bao gồm nhiều ý nghĩa, gần như ít được chú trọng nơi Giáo Hội Phương Tây trong suốt thiên niên kỷ hai. Ngày nay, thuật ngữ này được nhiều người sử dụng, nhưng thường lẫn lộn giữa hai khái niệm “công đồng tính” (conciliarité) và “tập thể tính” (collégialité). “Một đàng cho rằng: “tính hiệp hành” (synodalité) ám chỉ kế hoạch của Giáo hội địa phương trong khi “tính công đồng” (conciliarité) nhằm đến chương trình của Giáo Hội hoàn vũ... Đàng khác lại hiểu rằng: “tính hiệp hành” (synodalité) hướng đến tương quan tín hữu thuộc tập thể tính (collégialité) của hàng Giám Mục” (Giám Mục đoàn). Như vậy, hạn từ “hiệp hành” vừa mang ý nghĩa “công đồng tính” khi nói đến mối tương quan giữa các cộng đoàn Giáo Hội, vừa mang ý nghĩa “tập thể tính” khi quy chiếu về những liên hệ giữa các Giám Mục. Như thế, “hiệp hành” (synodalité) chính là “thực tại mang tính hiệp thông của Giáo hội đang được thể hiện.” Vì thế, việc áp dụng thực hành (nguyên tắc) “hiệp hành” luôn dành ưu tiên hướng đến giáo phận và giáo xứ”, website <https://fr.wiktionary.org/wiki/synodalit%C3%A9>.

<sup>31</sup> UỶ BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghi...*, sđd, Phần Dẫn Nhập, số 8.

<sup>32</sup> Sđd, số 9.

1.3.3. Hiệp hành: điều kiện tiên quyết trong mục vụ truyền giáo: *“Phù hợp với giáo huấn của Lumen Gentium, Đức Giáo hoàng Phanxicô đặc biệt nhận xét rằng tính hiệp hành “cung cấp cho chúng ta khuôn khổ phù hợp nhất để hiểu chính chức vụ theo phẩm trật của mình và, dựa trên học thuyết “cảm quan đức tin của tín hữu” (Sensus fidei fidelium), tất cả các thành viên của Giáo hội là tác nhân của việc truyền giáo. Do đó, việc biến một Giáo hội mang tính hiệp hành thành hiện thực là một điều kiện tiên quyết không thể thiếu đối với một năng lực truyền giáo mới liên quan đến toàn thể Dân Chúa”*<sup>33</sup>.

1.3.4. Hiệp hành: con đường dẫn đến đại kết: *“Bên cạnh đó, tính hiệp hành là cốt lõi của quyết tâm đại kết của các Kitô hữu, là tiếng gọi mời đồng hành trên con đường hướng tới sự hiệp thông trọn vẹn; và - khi được hiểu chính xác - chiều kích này sẽ cung cấp kiến thức và kinh nghiệm về Giáo hội, là nơi những khác biệt chính đáng tìm thấy chỗ đứng trên căn bản tương giao qua tặng và trong ánh sáng của chân lý.”*<sup>34</sup>.

#### **1.4. Chiều kích hiệp hành theo Đức Giáo Hoàng Phanxicô:**

Ngoài những ý nghĩa mà Ủy Ban Thần Học vừa quảng diễn, chúng ta có thể lắng nghe chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô cắt nghĩa, đặc biệt, qua hai diễn từ quan trọng: diễn từ ngày 17.10.2015, nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày Đức Phaolô VI thiết lập cơ cấu “Thượng Hội Đồng Giám Mục”; và mới đây nhất, diễn từ hôm thứ Bảy 18/9 vừa qua, khi nói với giáo phận Roma.

Linh mục Trần Đức Anh đã tóm tắt mấy ý như sau:

1.4.1: Hiệp hành: Giáo Hội “lắng nghe, quan tâm mục vụ” thay vì duy giáo sĩ và cứng nhắc:

*“trong diễn văn dài 40 phút với 4 ngàn đại biểu của Giáo phận Roma hôm 18/9/2021, Đức Thánh Cha giải thích “sinodalità”, sự đồng hành, như một lối sống và hành động của Giáo Hội: lắng nghe nhau và có thái độ mục vụ, đặc biệt đứng trước cám dỗ của chủ nghĩa duy giáo sĩ và thái độ cứng nhắc. Đức Thánh Cha nói: “đề tài hiệp hành, sinodalità hay đồng hành, không phải là một chương trong khảo luận Giáo hội học, và càng không phải là một kiểu thời trang, một khẩu hiệu hay một từ ngữ mới cần sử dụng hoặc lèo lái trong các cuộc gặp gỡ của chúng ta. Không phải vậy, sinodalità biểu lộ bản chất của Giáo Hội, hình thể, kiểu sống và sứ mạng của Giáo Hội.” Và Đức Thánh Cha dựa vào sách Tông Đồ công vụ, với nhiều giai thoại để chứng tỏ Giáo Hội là đồng hành”*<sup>35</sup>.

1.4.2. Hiệp hành: Vai trò của cộng đoàn (giáo phận, giáo xứ):

*“Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng “Trong tiến trình hiệp hành, giai đoạn giáo phận rất quan trọng, vì thực hiện sự lắng nghe toàn thể các tín hữu đã chịu phép rửa. Ngài nhận xét: có nhiều đối kháng chống lại việc vượt qua hình ảnh một Giáo Hội được phân biệt cứng nhắc giữa các thủ lãnh và những người bề dưới, giữa người giảng dạy và người phải học hỏi, mà quên rằng Thiên Chúa muốn đảo lộn các vị trí: “Ngài lật đổ những người cường quyền khỏi tòa cao, và nâng cao những người hèn mọn” (Lc 1,52)”*<sup>36</sup>.

1.4.3. Hiệp hành: Một Giáo Hội “hàng ngang”, ở giữa nhau và cùng nhau:

*“Việc đồng hành khám phá chiều ngang của Giáo Hội hơn là chiều dọc. Giáo Hội đồng hành tái lập chân trời từ đó mặt trời của Chúa Kitô mọc lên: dựng lên những đền đài phẩm trật có nghĩa là che phủ mặt trời Chúa Kitô. Các mục tử bước đi với dân, khi thì đi trước, khi thì đi giữa, lúc thì*

<sup>33</sup> Sđđ, số 9.

<sup>34</sup> Sđđ, số 9.

<sup>35</sup> G. TRẦN ĐỨC ANH, O.P, *Hướng đến tiến trình hiệp hành Đức Thánh Cha đề xướng*, sđđ.

<sup>36</sup> Sđđ.

đi sau. Đi trước để hướng dẫn, đi giữa để khuyến khích và không quên mùi của đoàn chiên, đi sau vì dân có “mũi”, có khứu giác trong việc tìm ra những con đường mới để đi, hoặc để tìm lại con đường đã lạc mất”<sup>37</sup>.

### 1.5. Ý nghĩa “Synodus” nơi các Hội Thánh khác:

“nơi các Giáo Hội Chính Thống hoặc Công Giáo Đông phương, “Santo Sinodo”, Thánh Hội Đồng, là cơ quan cai quản Giáo Hội gồm vị Thượng Phụ hoặc tương đương, cùng với các Giám Mục thành viên được bầu lên. Trong Hội đồng này, Đức Thượng Phụ cũng chỉ có 1 phiếu như các giám mục thành viên khác. Đối với nhiều Giáo Hội Tin Lành khác, như Giáo Hội Valdese ở Ý, Sinodo là khóa họp lập pháp thường niên của tất cả các mục sư với các thành viên giáo dân được bầu, để ban hành các qui luật, cũng như điều hành Giáo Hội”<sup>38</sup>.

### 1.6. Ý nghĩa hiệp hành trong “ngôn ngữ cụ thể của dân Chúa”:

Hôm 16/9 vừa qua, Phó Tổng thư ký Thượng Hội Đồng Giám Mục thế giới, nữ tu Nathalie Becquart, giải thích một cách đơn sơ cho các phụ nữ Công Giáo và tín hữu Ba Lan về từ “tính hiệp hành”, Sinodalità, là chuyển tiếp từ chữ “tôi” đến chữ “chúng ta”. Nữ tu Becquart đưa ra một thí dụ cụ thể để hiểu tính hiệp hành mà Đức Thánh Cha muốn Giáo Hội thi hành: ví dụ trong một giáo phận, tính hiệp hành hệ tại luôn đồng hành với nhau, và một người không thể tự mình quyết định mà không tham khảo ý kiến người khác, các Linh Mục phải tham khảo ý kiến giáo dân. Hiệp hành là đi từ chữ “tôi” đến chữ “chúng ta”. “Chúng ta” ở đây là mọi tín hữu đã chịu phép rửa. Đây là định nghĩa ngắn nhất về “Tính hiệp hành”<sup>39</sup>.

## III. HIỆP HÀNH TRONG VIỄN TƯỞNG THÁNH KINH, TRUYỀN THỐNG VÀ LỊCH SỬ

### 1. Một thoáng Thánh Kinh liên quan đến khái niệm hiệp hành.

#### 1.1. Cựu ước và cuộc “Triệu tập dân Chúa” (qahal /'edah – Ekklesia):

1.1.1. Thiên Chúa giàu lòng thương xót muốn quy tụ nhân loại sau biến cố sa ngã để cứu độ: “Tuy nhiên, Thiên Chúa giàu lòng thương xót, không ngừng canh tân giao ước của Ngài để mang tất cả những gì đã bị phân tán trở lại con đường hiệp nhất, chữa lành tự do của con người và hướng nó đến để chào đón và sống món quà kết hiệp với Thiên Chúa và hiệp nhất với anh chị em của chúng ta trong công trình sáng tạo, như trong một gia đình” (St 9,8-17; 15; 17; Xh 19-24; 2 Sm 7,11)<sup>40</sup>.

1.1.2. Cuộc “triệu tập dân Chúa” (הַקְהָל / qahal /'edah) qua ơn gọi Abraham, được củng cố với Giao ước Sinai, tiên báo “đoàn dân của Giao ước mới là Giáo Hội (ἐκκλησία – Ecclesia): “Khi thực hiện kế hoạch của Ngài, Thiên Chúa kêu gọi Áp-ra-ham và con cháu của Ngài (St 12,1-3; 17,1-5; 22,16-18). Cuộc triệu tập này (הַקְהָל / qahal /'edah - thuật ngữ đầu tiên thường được dịch sang tiếng Hy Lạp là ἐκκλησία - ekklesia), được củng cố trong giao ước Sinai (Xh 24,6-8; 34,20tt), làm cho Dân được giải thoát khỏi kiếp nô lệ và xứng đáng đối thoại với Thiên Chúa; trong cuộc xuất hành, họ tập họp để tôn thờ Thiên Chúa và sống theo luật pháp của Ngài, và để họ nhận ra rằng họ thuộc về một mình Ngài (Đnl 5,1-22; Gs 8; Nkm 8.1-18).

הַקְהָל / (qahal / edah) là hình thức đầu tiên trong đó ơn gọi mang tính hiệp hành (synodal vocation) của Thiên Chúa được biểu lộ. Trong sa mạc, Thiên Chúa ra lệnh điều tra dân số của các chi tộc Israel, theo từng đơn vị (Ds 1-2). Tâm điểm của cuộc tập họp (dân Chúa), với tư cách là người hướng đạo và mục tử duy nhất, là Chúa, người hiện diện qua chức vụ của Mô-sê

<sup>37</sup> Sđd.

<sup>38</sup> Sđd.

<sup>39</sup> G. TRẦN ĐỨC ANH, O.P, *Hướng đến tiến trình hiệp hành Đức Thánh Cha đề xướng*, sđd.

<sup>40</sup> UỶ BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghi...*, sđd, Chương 1, số 12.



(Ds 12; 15-16; Gs 8,30-35), .... Công hội của Thiên Chúa không chỉ bao gồm đàn ông (Xh 24,7-8) mà còn cả phụ nữ, trẻ em và thậm chí cả người ngoại kiều (Gs 8,33,35)...”<sup>41</sup>.

1.1.3. Các ngôn sứ loan báo sứ điệp hoán cải để trung thành với Giao ước khi thiết lập những mối tương quan bác ái với anh em đồng loại:

“Các ngôn sứ loan báo cho Dân Chúa sứ điệp về sự cần thiết của những khó khăn trong lịch sử để trung thành với giao ước. Đó cũng là lý do các ngôn sứ mời gọi hoán cải cõi lòng trở về với Thiên Chúa và thực thi công chính trong tương quan với những người xung quanh, nhất là những người nghèo, những người bị áp bức, khách kiều cư..., hoán cải nên nhân chứng hữu hình cho lòng thương xót của Thiên Chúa (Gr 37,21; 38, 1)”<sup>42</sup>.

1.2. Tân ước và cuộc “quy tụ xung quanh Đức Kitô”:

1.2.1. Một đoàn dân của Giao ước mới quy tụ chung quanh Đức Kitô nhờ mầu nhiệm Vượt Qua:

“Thiên Chúa hoàn tất giao ước mới mà Ngài đã hứa trong Chúa Giêsu thành Nazareth, Đấng Cứu Thế và Ngôi Lời. Bằng chính cuộc sống và con người, Tin mừng của Ngài (kérygma) đã mặc khải rằng Thiên Chúa chính là một hiệp thông của tình yêu; trong ân sủng và lòng thương xót, Ngài muốn ôm ấp toàn thể nhân loại trong sự hiệp nhất. Chúa Giêsu Con Thiên Chúa, từ cõi vĩnh hằng đã hiện hữu nơi cung lòng Chúa Cha (Ga 1,1.18), đã làm người khi tới thời viên mãn (Ga 1,14; Gl 4) để hoàn thành chương trình cứu rỗi của Thiên Chúa (Ga 8,29; 6,39; 5,22.27). Ngài không bao giờ tự ý hành động một mình, nhưng trong mọi việc, Ngài thi hành ý muốn của Chúa Cha: Chúa Cha ngự trong Ngài và thực hiện công việc qua Người Con mà Chúa Cha đã ban cho thế gian (Ga 14,10)...). Mầu nhiệm Vượt qua của Chúa Giêsu là cuộc xuất hành mới, quy tụ trong sự hiệp nhất tất cả những ai tin vào Ngài (Ga 11,52), và Ngài biến đổi họ qua Bí tích Rửa tội và Thánh Thể. Công trình cứu rỗi chính là sự hiệp nhất trong lời nguyện tế hiến trước cuộc Khổ nạn của Ngài: “để tất cả nên một, như Cha ở trong con và con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con.” (Ga 17,21)<sup>43</sup>.

1.2.2. Một Giáo Hội đang lữ hành trên đường cùng nhau nhờ Lời và Bánh Hằng sống của Đấng Phục Sinh đang đồng hành:

“Chúa Giêsu là người lữ hành loan báo tin mừng về Nước Thiên Chúa (Lc 4,14-15; 8,1; 9,57; 13,22; 19,11), dạy “con đường của Thiên Chúa” (Lc 20,21) và dẫn lối đưa đường (Lc 9,51-19,28). Thật ra, chính Ngài là “con đường” (Ga 14,6) dẫn đến Chúa Cha; trong Chúa Thánh Thần (Ga 16,13) Ngài chia sẻ với mọi người sự thật và tình yêu hiệp thông với Thiên Chúa và với anh chị em của chúng ta. Sự hiệp thông sống động theo tiêu chuẩn của điều răn mới của Chúa Giêsu có nghĩa là cùng nhau bước đi trong lịch sử như là đoàn Dân của giao ước mới, theo cách phù hợp với hồng ân đã lãnh nhận (Ga 15,12-15). Thánh sử Luca cho chúng ta một biểu tượng sống về Giáo hội là Dân Chúa được Chúa phục sinh dẫn dắt trên đường qua trình thuật hai môn đệ trên đường Emmaus, người đã thấp sáng họ bằng Lời và nuôi dưỡng họ bằng Bánh Sự Sống (Lc 24,13-35)<sup>44</sup>.

1.2.3. Mô hình đầu tiên của một Giáo Hội hiệp hành”: Công nghị các Tông Đồ:

“Công vụ Tông đồ ghi lại một số thời khắc quan trọng trên con đường của Giáo hội Tông truyền khi Dân Chúa được gọi là cộng đồng để biện phân ý muốn của Đấng phục sinh. Nhân vật hàng đầu dẫn đường và đưa ra phương hướng là Chúa Thánh Thần, tuôn tràn trên Giáo hội vào ngày Lễ Ngũ Tuần (Cv 2,2-3). Các môn đệ, khi thực hiện các vai trò khác nhau của mình, phải lắng nghe tiếng nói của Thánh Linh và biện phân đường nào phải đi (Cv 5,19-21;

<sup>41</sup> Sđđ, số 13.

<sup>42</sup> Sđđ, số 14.

<sup>43</sup> Sđđ, số 15.

<sup>44</sup> Sđđ, số 16.

8,26,29,39; 12,6-17; 13,1-3 ; 16,6-7,9-10; 20,22). Đây là những ví dụ điển hình: sự lựa chọn “bảy người có tiếng tăm, tràn đầy Thánh Linh và khôn ngoan”, được các Tông đồ giao phó với nhiệm vụ “phân phát thực phẩm” (Cv 6,1-6); và biện phân các vấn nạn quan trọng trong sứ mạng dành cho dân ngoại (Cv 10). Vấn nạn này được giải quyết theo truyền thống được gọi là “Công nghị các tông đồ tại Giê-ru-sa-lem” (Cv 15, và cả Gl 2,1-10). Ở đó, chúng ta có thể thấy sự xuất hiện của tính hiệp hành, trong đó, Giáo hội tông truyền, trong một thời điểm quyết định của sự phát triển, thực hiện ơn gọi trong viễn tượng truyền giáo, được giác ngộ bởi sự hiện diện của Chúa phục sinh. Trải qua nhiều thế kỷ, sự kiện này đã được coi như là mô hình mẫu cho các Công nghị được Giáo hội cử hành.”<sup>45</sup>.

1.2.4. Giáo Hội hiệp hành qua các đoàn sủng và chức vụ:

“Quyền năng của Chúa Kitô được thể hiện trong Giáo hội thông qua nhiều linh ân hay các đặc sủng khác nhau mà Chúa Thánh Thần ban phát cho Dân Chúa để xây dựng một Thân thể Chúa Kitô. Khi thực hiện đặc sủng, chúng ta cần tôn trọng mỗi cá nhân, để đặc sủng có thể phát triển hài hòa và sinh hoa trái mưu ích cho tất cả mọi người (1 Cr 12,28-30; Êp 4,11-13). Các Tông đồ chiếm vị trí ưu tiên trong số họ - cùng với vai trò đặc biệt và ưu việt được Chúa Giêsu dành cho Thánh Phêrô (Mt 16,18..., Ga 21,15...): Thật ra, họ được giao phó sứ mệnh hướng dẫn Giáo hội trung thành với kho tàng đức tin (1 Tm 6,20; 2 Tm 1,12,14). Nhưng thuật ngữ Charisma cũng gọi lên tính cách nhưng không và đa dạng trong sáng kiến tự do của Chúa Thánh Thần, Người ban cho mỗi người ân huệ riêng để hướng đến lợi ích chung (x. 1 Cr 12,4-11; 29-30; Êp 4,7), để từng phục và nâng đỡ nhau (1 Cr 12,25): vì ơn cao trọng nhất chi phối tất cả chính là tình yêu” (1 Cr 12,31)<sup>46</sup>.

## **2. Truyền Thống và lịch sử liên quan đến khái niệm hiệp hành:**

2.1. Giáo huấn về hiệp hành nơi các Giáo Phụ trong ba thế kỷ đầu:

- Giáo phụ Ignatiô thành Antiokia: Nhấn mạnh tính “hiệp hành” qua “Cộng đoàn Thánh Thể”: “Vào đầu thế kỷ thứ hai, thánh Ignatiô thành Antiokia cho thấy rằng nhận thức mang tính hiệp hành của các Giáo hội địa phương đó là tự coi mình là hiện thân của một Giáo hội. Trong bức thư gửi cho giáo đoàn Ephêsô, ngài nói rằng tất cả các thành viên của giáo đoàn đều là ‘bạn đồng hành’, nhờ chính phẩm giá của phép Rửa và tình bạn với Chúa Kitô. Hơn nữa, ngài đề cao trật tự thiêng liêng là yếu tố làm cho Giáo hội trở nên một thân thể duy nhất, được kêu gọi ca ngợi sự hiệp nhất với Chúa Cha trong Chúa Giêsu Kitô: linh mục đoàn là nghị viện của Giám mục và các thành viên khác của cộng đoàn, dù vai trò có khác nhau, tất cả đều được kêu gọi chung tay xây dựng. Tính hiệp thông của giáo hội được thể hiện cách rõ ràng nhất qua cộng đoàn Thánh thể do Đức Giám mục chủ trì; cộng đoàn này nuôi dưỡng niềm tin và niềm hy vọng cánh chung, lúc Thiên Chúa tập họp trong Vương quốc của Ngài tất cả các cộng đoàn đang sống và cử hành Thánh Thể trong đức tin.”<sup>47</sup>.

- Giáo phụ Cypryano thành Carthage: Nhấn mạnh tính “hiệp hành” qua vai trò của “Tông Đồ đoàn”, và “Giám mục đoàn”: “Các đặc điểm để nhận Giáo hội thật đó là: trung thành với giáo huấn của các Tông đồ và cử hành Bí tích Thánh Thể dưới sự hướng dẫn của Đức Giám mục, người kế vị các Tông đồ; việc truyền chức; ưu tiên xây dựng hiệp thông trong việc phục vụ lẫn nhau để ca ngợi và tôn vinh Ba Ngôi: Cha, Con, Thánh Thần. Thánh Cyprianô thành Carthage, người kế thừa và giải thích truyền thống vào giữa thế kỷ thứ ba, đã xây dựng nguyên tắc liên quan đến giám mục và tính hiệp hành đó là phải điều hợp cuộc sống và sứ vụ vừa mang tính địa phương vừa trên phạm vi phổ quát: Giáo hội địa phương không làm gì được nếu không có Giám mục - nihil sine episcopo - cũng vậy, không làm gì được nếu không có công đồng (Bao gồm cả linh mục và Phó tế) - nihil sine consilio vestro - hoặc không có sự đồng thuận của mọi

<sup>45</sup> Sđđ, số 19-20.

<sup>46</sup> Sđđ, số 18.

<sup>47</sup> Sđđ, số 25.

người - *et sine consensu plebis* - luôn luôn giữ theo quy tắc này: Hàng Giám mục là một, trong đó mỗi thành viên đều có chỗ - *episcopatus unus est cuius a singulis in solidum pars tenetur*.<sup>48</sup>.

## 2.2. Tính “hiệp hành” qua vai trò của các “Toà Thượng Phụ” và “Toà Thánh Rôma”:

“Từ thế kỷ thứ tư trở đi, các giáo tỉnh được thành lập; các giáo tỉnh này đã minh chứng và cổ vũ sự hiệp thông giữa các Giáo hội địa phương và được lãnh đạo bởi một Thượng phụ Giáo chủ. Theo quan điểm của công luận, bấy giờ đã có các công nghị giáo tỉnh, như những công cụ chuyên biệt nhằm thực hiện tính hiệp hành của Hội Thánh. Khoản luật thứ 6 của Công đồng Nicea (325) đã xác nhận tính ưu tiên và trội vượt của các toà Rôma, Alexandria và Antiokia. Toà Constantinople đã được thêm vào danh sách các toà chính khi diễn ra Công đồng Constantinople I (381): Riêng khoản luật 3 đã trao chức chủ tịch danh dự cho vị Giám mục Rôma, Công đồng Chalcedon (451) đã xác nhận tước hiệu này, khi toà Giêrusalem được thêm vào danh sách. Ở phương Đông, chế độ “ngũ toà” này được coi là mô hình bảo đảm việc thực thi mỗi giây hiệp thông và tính hiệp hành giữa năm Toà Thượng phụ này. Trong khi công nhận vai trò của các Thượng phụ phương Đông, thì Hội Thánh phương Tây không coi Giáo hội Rôma như là một trong các tòa thượng phụ khác, mà trao cho toà Rôma vị thế đặc biệt là trung tâm của Giáo hội hoàn vũ.”<sup>49</sup>.

## 2.3. Tính hiệp hành được biểu lộ qua cơ cấu “Công đồng”:

“Vào cuối thế kỷ thứ ba và nổi tiếng ở phương Đông, **Tông Tắc 34** đã xác định rằng bất kỳ quyết định nào vượt quá năng quyền của Giám mục địa phương phải được xử lý bởi Công nghị: “Các Giám mục của mỗi quốc gia phải xác nhận một người trong số họ là vị đứng đầu, và không làm gì đáng kể nếu không được vị này đồng ý... nhưng vị đứng đầu cũng không được làm gì nếu không có sự đồng thuận của tất cả.”<sup>50</sup>.

“Từ thế kỷ thứ ba trở đi, mặc dù các Công nghị được thực hiện định kỳ ở cấp giáo phận và giáo tỉnh liên quan đến các vấn đề kỷ luật, phụng tự và giáo lý tại địa phương, vẫn có một xác tín rằng các quyết định được đưa ra là sự thể hiện sự hiệp thông các Giáo hội. Cảm quan mang tính giáo hội này là một dấu chỉ cho thấy rằng mỗi Giáo hội địa phương là biểu hiện một Hội Thánh Công giáo duy nhất; ....”<sup>51</sup>.

“Về cách tiến hành thực hiện, các Công nghị địa phương trong Thiên niên kỷ thứ nhất, một mặt, theo Truyền thống Tông đồ và, mặt khác, theo các diễn trình thực tế, chịu ảnh hưởng bởi nền văn hóa của nơi tổ chức. Trong trường hợp Công nghị diễn ra tại một Giáo hội địa phương, về nguyên tắc, cả cộng đồng tham gia, mỗi nhóm theo vai trò tương ứng của mình. Trong các Công nghị cấp tỉnh, những người tham gia là các Giám mục của các Giáo hội khác nhau, mặc dù các giáo sĩ và tu sĩ có thể được mời đóng góp. Chỉ có các Giám mục tham gia các Công đồng Chung được cử hành trong Thiên niên kỷ thứ nhất. Chủ yếu chính các Công nghị Giáo phận và giáo tỉnh đã định hình thủ tục mang tính “thượng hội đồng” được chấp nhận trong Thiên niên kỷ thứ nhất.”<sup>52</sup>.

## 2.4. “Dáng đứng hiệp hành” thời Trung cổ:

- Cách vận dụng giữa Đông và Tây: “Kể từ đầu thiên niên kỷ thứ hai, tiến trình Công nghị dần dần mang những hình thức khác nhau giữa Đông phương và Tây phương, đặc biệt là sau biến cố phân ly giữa Giáo hội Constantinople và Giáo hội Rôma (thế kỷ 11), và khi các lãnh địa giáo hội thuộc các toà Thượng phụ Alexandria, Antiokia và Giêrusalem nằm dưới quyền kiểm soát chính trị của Hội giáo. Trong các Giáo hội Đông phương, thủ tục của Công nghị vẫn theo truyền thống của các Giáo phụ, đặc biệt Công nghị cấp Toà Thượng phụ và Tổng Giáo phận, nhưng

<sup>48</sup> Sđd, số 25.

<sup>49</sup> Sđd, số 26.

<sup>50</sup> Sđd, số 27.

<sup>51</sup> Sđd, số 28.

<sup>52</sup> Sđd, số 30.

cũng có các Công nghị đặc biệt, trong đó các Thượng phụ Giáo chủ và Tổng Giám Mục tham gia. Ở Constantinople, sinh hoạt của một Công nghị thường trực được củng cố mạnh mẽ; sinh hoạt này cũng đã từng được biết đến từ thế kỷ thứ tư ở Alexandria và Antiokia, qua các công nghị thường trực để xem xét các vấn đề phụng vụ, giáo luật và thực hành với các hình thức khác nhau trong thời kỳ Byzantine và, sau năm 1454, trong thời kỳ Ottoman. Công nghị thường trực còn tồn tại cho tới ngày hôm nay nơi các Giáo Hội Chính thống.”<sup>53</sup>.

- Áp dụng nguyên tắc hiệp hành giữa hai thẩm quyền: Giáo Hoàng và Công Đồng: “Vào cuối thời Trung cổ, một tình huống duy nhất đã xảy ra trong cuộc ly giáo ở Phương Tây (1378-1417)<sup>54</sup>, vào thời điểm một lúc có hai, thậm chí sau đó tới ba vị xưng danh là Giáo Hoàng. Công đồng Konstanz (Constance) (1414-1418) đã giải quyết vấn đề phức tạp này bằng cách áp dụng giáo luật khẩn cấp dự kiến trong tư duy giáo luật thời trung cổ, và tiếp tục bầu Giáo hoàng hợp pháp. Tuy nhiên, trong tình huống này, ý tưởng “duy công đồng” (conciliarist) đã phát triển, đi tới chỗ đặt Công đồng thường trực trên uy quyền nguyên thủy của Đức Giáo hoàng. Biện minh thần học và ứng dụng thực tế của chủ nghĩa duy công đồng được đánh giá là không phù hợp với Truyền thống. Tuy nhiên, nó để lại một bài học cho lịch sử Giáo hội: luôn có nguy cơ ly giáo nằm chờ, một điều không thể xem thường, và việc thường xuyên canh tân Giáo hội từ đầu cho tới chi thể (in capite et membris) sẽ không khả thi nếu không sử dụng đúng tiến trình hiệp hành, một cơ chế gắn kết với Truyền thống và truy nhận thẩm quyền tối thượng của Giáo hoàng như một bảo đảm cần thiết.”<sup>55</sup>.

## 2.5. Hiệp hành trong thời cận đại và hiện đại:

- Công đồng Trentô và các cơ cấu chuẩn về các loại hình Công đồng, Công nghị: “Một thế kỷ sau, để đáp ứng với cuộc khủng hoảng Cải cách Tin lành, Giáo hội Công giáo đã triệu tập Công Đồng Trentô. Đó là Công đồng đầu tiên trong thời hiện đại với những đặc điểm nhất định: nó không còn là Công đồng Kitô giáo như thời Trung cổ; những người tham gia là các Giám mục cũng như Bề trên các Dòng tu và các Đan viện, trong khi các khâm sứ của các ông hoàng được tham dự nhưng không có quyền bỏ phiếu. Công đồng đã thiết lập một cơ cấu chuẩn là các Công nghị giáo phận nên diễn ra hàng năm, các Công nghị giáo tỉnh cứ ba năm một lần, như một cách truyền lại động lực canh tân của Công đồng Trento cho toàn Giáo hội. Một ví dụ điển hình là những gì Thánh Charles Bôrômêô đã thực hiện với tư cách là Tổng Giám mục của Milan. Trong chức vụ lâu dài của mình, ngài đã triệu tập năm Công nghị Giáo tỉnh và mười một công nghị giáo phận. Ở Mỹ, thánh Turibius của Mogrovejo đã thực hiện một điều tương tự: ông đã triệu tập ba Công nghị giáo tỉnh và mười ba giáo phận. Cũng có ba công nghị giáo tỉnh ở Mexico trong cùng thế kỷ. Để phù hợp với văn hóa của thời đại, các công nghị giáo phận và giáo tỉnh được cử hành theo mô hình Công đồng Trento, không nhằm đến sự tham gia tích cực của toàn thể Dân Chúa – đoàn thể giáo dân (Congregatio fidelium) - nhưng để thông qua, ban hành các quy tắc và quyết định của Công đồng...”<sup>56</sup>.

<sup>53</sup> Sđd, số 31.

<sup>54</sup> Đây là cuộc ly giáo thuộc nội bộ Giáo Hội phương tây, chủ yếu đến từ hai Giáo Hội Pháp và Ý kể từ cuộc bầu cử tân Giáo Hoàng Urbano VI (năm 1378), kế nhiệm Giáo hoàng Gregorio XI, người vừa dời toà Thánh từ Avignon (Pháp) về lại Rôma (1376) sau gần 70 năm đặt tại Avignon (1309-1377). Sau đó ít lâu, một số lớn hồng y (Pháp) không chấp nhận Giáo hoàng Urbano VI và đã bầu chọn một Giáo hoàng là Clément VII; vị này tái lập toà Avignon để đối lập với Giáo hoàng Urbano VI ở Rôma. Cho tới năm 1409, một Công đồng không chính thức họp tại Pisa đã bầu chọn thêm một Giáo hoàng là Alexandre V. Kể từ đó, Giáo Hội phương Tây có 3 Giáo hoàng. Mãi cho đến năm 1414, 3 Giáo hoàng đương nhiệm khi ấy là: Toà Rôma: Đức Gregorio XII; Toà Avignon: Đức Bénédictô XIII, và Toà Pisa: Đức Gioan XXIII. Vào năm 1414, Đức Gioan XXIII triệu tập Công Đồng tại Konstanz (Đức) nhờ uy tín của vua Sigismund với sự đồng thuận của Đức Grêgôriô XII (Rôma) nhưng Đức Bénédictô XIII (Avignon) không chấp nhận. Công Đồng diễn ra hơn 4 năm (1414-1418) và đã quyết nghị: cả 3 Giáo hoàng phải từ chức và bầu ra một tân giáo hoàng. Đức Gioan XXIII (Pisa) bỏ trốn và bị kết án (di giáo, ly giáo, mại thánh, phản luân lý...), Grêgôriô XII chấp nhận từ nhiệm. Đức Bénédictô XIII (Avignon) bất tuân và bị rút phép thông công. Đức Giáo Hoàng mới được Công Đồng Constance bầu lên là Martino V, chấm dứt 40 năm phân ly, rạn nứt (1378-1418), tái lập sự hiệp nhất cho Giáo Hội Tây phương. (Nguồn tổng hợp).

<sup>55</sup> UỶ BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghị...*, sđd, Chương 1, số 34.

<sup>56</sup> Sđd, số 35.

- Chiều kích “hiệp hành” và sự đóng góp của các Giáo Hội Cải cách: “Các cộng đồng giáo hội được sinh ra từ cuộc Cải cách Tin lành thúc đẩy một cách tiếp cận nhất định mang tính hiệp hành, dựa trên giáo thuyết và thực hành mang chiều kích giáo hội, bí tích và truyền giáo theo Truyền thống Công giáo...”<sup>57</sup>.

- Công đồng Vatican II và “định hướng mục vụ mang tính hiệp hành”: “Công đồng Vatican II tiếp tục đường hướng của Vatican I và biến nó thành một phần của chương trình “cập nhật hoá” (aggiornamento), thu lượm những lợi ích của những năm bản lề rồi tổng hợp lại cách phong phú dưới ánh sáng của Truyền thống....”<sup>58</sup>.

- Hiện thực hoá tinh thần hiệp hành của Vatican II với định chế “Thượng Hội đồng Giám Mục”: “Về phương diện tái thực thi “chiều kích hiệp hành” trên tầm mức Giáo hội hoàn vũ, Chân phước Phaolô VI đã thiết lập Thượng hội đồng Giám mục. Đó là một “Công nghị Giám mục thường trực cho Giáo hội hoàn vũ”, trực tiếp và tức thời chịu quyền lực của Đức Giáo hoàng, “cung cấp thông tin và đề xuất ý kiến tư vấn”, “cũng có thể được quyền quyết định khi được Đức Giáo Hoàng uỷ quyền”<sup>59</sup>.

#### IV. HIỆP HÀNH VÀ CÁC “ĐIỂM NHẤN THẦN HỌC”

---

<sup>57</sup> Sđđ, số 36: “Trong cơ cấu vận hành mang tính “hiệp hành” của cộng đồng giáo hội, các tín hữu, nhờ chức tư tế cộng đồng của bí tích rửa tội, được tham gia nhiều hơn; và cơ cấu này được coi là cấu trúc phù hợp nhất với đời sống của cộng đồng Kitô giáo theo Lutheran. Tất cả các tín hữu không những được mời gọi tham gia vào cuộc tuyển chọn các thừa tác viên mà còn có trách nhiệm củng cố sự trung thành với giáo lý Tin Mừng và trật tự Hội thánh... Các cộng đồng giáo hội cải cách theo học thuyết “4 tác vụ” của Jean Calvin (Mục sư, giảng viên, linh mục và phó tế), theo đó, linh mục chỉ là đại diện cho phẩm giá và uy quyền được trao cho mọi tín hữu nhờ phép Rửa tội. Do đó, các linh mục, cùng với các Mục sư, chịu trách nhiệm về cộng đoàn địa phương, và trong tiến trình công nghị, luôn dự kiến sự có mặt của hội đồng giảng viên và các thừa tác viên khác, với một đại đa số tín hữu trung kiên.

Các công đồng (công nghị) luôn là một phần trong cuộc sống của Cộng đồng Anh giáo ở tất cả các cấp - địa phương, quốc gia và quốc tế. Điều đó có thể được diễn tả bằng nguyên tắc sau: Giáo Hội được điều hành với công đồng nhưng được hướng dẫn bởi Giám mục (synodically governed, but episcopally led); điều đó không đơn giản chỉ là sự phân quyền giữa lập pháp (thuộc về các Công đồng, trong đó Dân Chúa được tham gia tất cả các lĩnh vực) và hành pháp (cụ thể là Các giám mục), nhưng đúng hơn, một mặt chính là sự hiệp lực giữa đặc sủng và uy quyền cá nhân của Đức Giám mục, và mặt khác, đó là chính ân huệ Chúa Thánh Thần tràn trên toàn thể cộng đồng.”

<sup>58</sup> Sđđ, số 40: **Hiến chế tín lý Lumen Gentium** đưa ra một tầm nhìn về bản chất và sứ mệnh của Giáo hội chính là sự hiệp thông, với các tiền đề thần học làm sống lại chiều kích hiệp hành: Giáo hội trong cái nhìn thần bí và bí tích; bản chất của Giáo Hội là Dân Chúa lữ hành qua lịch sử tiến về quê trời, đó là đoàn dân bao gồm tất cả các thành viên nhờ phép Rửa tội, có chung phẩm giá con Chúa và được sai đi cùng một sứ vụ; học thuyết mang chiều kích bí tích về chức giám mục và Giám mục đoàn trong sự hiệp thông phẩm trật với Giám mục Rôma.

**Sắc lệnh Christus Dominus** nhấn mạnh Giáo hội địa phương là một chủ thể, khuyến khích các Giám mục thực hiện việc chăm sóc mục vụ của Giáo hội được ủy thác cho họ trong sự hiệp thông với hàng giáo sĩ, tận dụng sự hỗ trợ của ban tư vấn hoặc hội đồng linh mục để thành lập một Hội đồng mục vụ trong mỗi Giáo phận, có sự tham gia của các linh mục, tu sĩ và giáo dân. Sắc lệnh này cũng mong muốn rằng, tùy theo mức độ hiệp thông giữa các Giáo hội trong khu vực, cần phục hồi định chế đáng kính Thượng hội đồng và Công đồng, và đẩy mạnh các Hội nghị Giám mục. Trong Sắc lệnh **Orientalium Ecclesiarum**, thể chế của Toà Thượng phụ và mô hình thượng hội đồng của thể chế này cũng được đề xuất trong mối tương quan với các Giáo hội Công giáo Đông phương.”

<sup>59</sup> Sđđ, số 41: “Cơ cấu Thượng Hội Đồng nhằm mục đích để Dân Chúa tiếp tục hưởng những lợi ích từ mối hiệp thông mà Công đồng mang lại. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, nhân dịp Năm Thánh 2000, đã đưa ra một đánh giá về con đường Hội Thánh trải qua – vừa thích nghi với giáo huấn của Vatican II – vừa trung thành với căn tính cốt lõi của mầu nhiệm Hội Thánh với nhiều cấu trúc của sự hiệp thông. Trong số nhiều vấn đề - ngài nhấn mạnh - “nhưng chắc chắn còn nhiều việc phải làm, để nhận ra tất cả tiềm năng của những công cụ hiệp thông này (và) để đáp ứng kịp thời và hiệu quả những vấn đề mà Giáo hội phải đối mặt khi thời gian thay đổi nhanh chóng”. Trong hơn năm mươi năm trôi qua kể từ Công đồng cho đến ngày hôm nay, nhận thức về Giáo hội như sự hiệp thông đã phát triển trong các lĩnh vực rộng lớn của Dân Chúa và đã có những kinh nghiệm tích cực về hiệp hành ở cấp giáo phận, khu vực và toàn cầu. Cụ thể, đã có 14 cuộc họp thông thường của Thượng hội đồng Giám mục; kinh nghiệm và hoạt động của các Hội nghị Giám mục đã phát triển; ở khắp mọi nơi đã có các đại hội mang tính Thượng Hội Đồng. Các Công đồng cũng đã ra đời để thúc đẩy sự hiệp thông và hợp tác giữa các Giáo hội và Giám mục địa phương để phát triển các đường hướng mục vụ tại các vùng miền, lục địa.”

## 1. Hiệp hành và các “nền tảng thần học”:

### 1.1. Hiệp hành trên nền tảng “màu nhiệm Ba Ngôi”:

“Giáo hội là Đoàn dân hiệp nhất từ Chúa Ba Ngôi (de Trinitate plebs adunata), được gọi và đủ tư cách là Dân Chúa để ra đi thực hiện sứ mệnh của mình “đến với Chúa Cha, qua Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần”. Cũng vậy, trong Chúa Kitô và nhờ Chúa Thánh Thần, Giáo hội chia sẻ đời sống hiệp thông Ba Ngôi, một đời sống muốn ôm lấy toàn thể nhân loại. Trong ân huệ và sự cam kết hiệp thông, có thể được tìm thấy cội nguồn, mô thức và phạm vi của tính hiệp hành, vì nó thể hiện phương thức sống và hoạt động (modus vivendi et operandi) loại biệt của Dân Chúa trong sự tham gia có trách nhiệm và trật tự của tất cả các thành viên vào việc phân định và thực hành để hoàn thành sứ vụ của mình. Thực hiện tính hiệp hành sẽ giúp con người thực sự sống hiệp thông, điều này xuất phát từ sự tự hiến chân thành, kết hiệp với Thiên Chúa và hiệp nhất với anh chị em trong Chúa Kitô.”<sup>60</sup>.

### 1.2. Hiệp hành trên nền tảng “Nhiệm cục cứu độ” (trong Đức Kitô cùng với Chúa Thánh Thần):

“Để thực hiện chương trình cứu rỗi, Chúa Giêsu phục sinh đã ban tặng ân huệ Chúa Thánh Thần cho các Tông đồ (Ga 20,22). Vào ngày Lễ Ngũ Tuần, Thần Khí Chúa đã tuôn đổ trên mọi người, bất kể đến từ đâu, để nghe và đón nhận Tin Mừng (kérygma), tiên báo việc tập hợp tất cả các dân tộc trong một Dân Chúa (Cv 2,11). Trong sâu thẳm trái tim của họ, Chúa Thánh Thần đã làm phát sinh và định hình sự hiệp thông và sứ mạng của Giáo hội, Thân thể Chúa Kitô và Đền thờ sống động của Chúa Thánh Thần (Ga 2,21; 1 Cr 2.1-11)<sup>61</sup>...

### 1.3. Hiệp hành trên nền tảng của “màu nhiệm Giáo Hội”:

“Giáo Hội Duy Nhất vì nguồn cội, mẫu mực và mục tiêu của Hội Thánh chính là sự hiệp nhất của Ba Ngôi chí thánh (Ga 17,21-22). Hội Thánh là Dân Chúa lữ hành trên trái đất để hòa giải mọi người trong sự hiệp nhất của Thân mình Chúa Kitô, nhờ Chúa Thánh Thần (1 Cr 12,4). Giáo hội Thánh thiện bởi vì Giáo Hội chính là hoạt động của Ba Ngôi chí thánh (2 Cr 13,13): Giáo Hội nên thánh nhờ ân sủng của Chúa Kitô, Đấng đã hiến mình mình cho Giáo Hội như hôn phu hiến mình cho hôn thê (Ep 5, 23), và được sống nhờ tình yêu của Chúa Cha đổ vào lòng chúng ta nhờ Chúa Thánh Thần (Rm 5,5). Mẫu nhiệm “Các Thánh hiệp thông” trở thành hiện thực trong cả hai chiều kích: hiệp thông với sự thánh thiện (Sancta) và hiệp thông với các thánh (Sancti). Theo cách này, Dân thánh của Thiên Chúa đang hành trình hướng đến sự hoàn thiện - ơn gọi của mọi tín hữu – nhờ sự chuyển cầu của Đức Mẹ, các Thánh Tử đạo và các Thánh, Hội Thánh đã được xây dựng và sai đi như là bí tích của hiệp nhất và cứu rỗi. Giáo hội Công giáo vì Giáo Hội bảo tồn sự toàn vẹn và toàn bộ đức tin (Mt 16,16) và Giáo Hội đã được sai đi để quy tụ các dân tộc trên trái đất thành một Dân thánh. (Mt 28,19). Giáo Hội Tông Truyền vì Giáo Hội đã được xây dựng trên nền tảng các Tông đồ (Ep 2,20), tuyên xưng đức tin của các ngài, được dạy dỗ, thánh hóa và cai quản bởi những người kế vị các ngài”. (Cv 20,19)<sup>62</sup>.

### 1.4. Hiệp hành trên nền tảng “màu nhiệm Thánh Thể”:

“Con đường hiệp hành của Giáo hội được hình thành và nuôi dưỡng bởi Bí tích Thánh Thể. Đó là “trung tâm của toàn bộ đời sống Kitô hữu cho Giáo hội phổ quát và địa phương, cũng như cho mỗi tín hữu riêng lẻ. Cội nguồn và chóp đỉnh của hiệp hành chính là việc cử hành phụng vụ - nhất là khi tham dự cử hành Thánh Thể cách duy nhất, trọn vẹn, ý thức và sinh động. Vì sự

<sup>60</sup> Sđđ, Chương 2, số 43.

<sup>61</sup> Sđđ, số 44.

<sup>62</sup> Sđđ, số 45.

thông hiệp của chúng ta với Mình và Máu Chúa Kitô, “nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể, vì tất cả chúng ta đều chia sẻ cùng một tấm bánh” (1 Cr 10,17)<sup>63</sup>...

## **2. Hiệp hành trong chiều kích “lữ hành-thừa sai”:**

2.1. Đức Kitô là “con đường” để Dân Chúa hiệp hành:

“Chiều kích hiệp hành thể hiện tính cách 'hành hương' của Giáo hội. Hình ảnh của Dân Chúa, được tập hợp từ giữa các quốc gia (Cv 2,1-9; 15,14), thể hiện tính cách xã hội, lịch sử và truyền giáo của Giáo Hội, tương ứng với điều kiện và ơn gọi của mỗi người là một khách lữ hành (homo viator). Con đường là hình ảnh làm sáng tỏ mầu nhiệm Chúa Kitô là Con đường dẫn đến Chúa Cha. Chúa Giêsu là con đường từ Thiên Chúa đến con người và từ con người đến Thiên Chúa. Để ân sủng tuôn tràn, Ngài tự biến mình thành một người hành hương bằng cách cắm lều cư ngụ giữa chúng ta (Ga 1,14); sự kiện đó đang diễn ra trên nẻo đường hiệp hành của Giáo hội.”<sup>64</sup>.

2.2. Giáo Hội hiệp hành trong cuộc lữ hành với Đức Kitô:

“Giáo hội đang lữ hành với Chúa Kitô, qua Chúa Kitô và trong Chúa Kitô. Ngài, người dẫn đường, Con đường và quê hương của chúng ta, ban cho chúng ta Thánh Thần tình yêu của Ngài (Rm 5,5) để trong Ngài, chúng ta bước đi trên "con đường hoàn hảo nhất" (1 Cr 12,31). Giáo hội được mời gọi tiếp nối bước chân của Chúa cho đến khi Ngài trở lại (1 Cr 11,26). Giáo Hội là Dân lữ hành (Cv 9,2; 18,25; 19,9) hướng về Nước trời (Pl 3,20). Hiệp hành là mô thức lịch sử của cuộc hành trình hiệp thông hướng tới sự sau cùng (Hr 3,6;4,14). Đức tin, Đức Cậy và Đức Mến hướng dẫn và thông báo cho cuộc hành hương về sự tập hợp của Chúa "trong viễn cảnh của đô thành tương lai" (Hr 11,10). Kitô hữu là "lữ hành và khách lạ" trên thế giới (1 Pr 2,11), được vinh dự với ân huệ và trách nhiệm loan báo Tin Mừng của Nước Trời cho mọi người.”<sup>65</sup>.

## **3. Hiệp hành với một Giáo Hội hiệp thông mang hình “Kim tự tháp ngược”:**

3.1. Hiệp hành khi tất cả đều là “chủ thể”:

“Hiệp hành có nghĩa là toàn thể Giáo hội là một chủ thể và mọi người trong Giáo hội cũng là một chủ thể. Các tín hữu là những người đồng hành, cùng tiến bước trên đường. Họ được kêu gọi đóng vai trò tích cực khi cùng chia sẻ chức vụ tư tế của Chúa Kitô, điều đó cũng có nghĩa họ được Chúa Thánh Thần ban các đặc sủng khác nhau tùy theo thiện ích chung. Đời sống mang tính hiệp hành cho thấy một Giáo hội bao gồm các chủ thể tự do và khác nhau, liên kết trong mối giây hiệp thông, được thể hiện như một chủ thể hợp đoàn linh động được xây dựng trên Chúa Kitô, hòn đá góc và trên các Tông đồ, những trụ cột, như những viên đá sống làm nên "ngôi nhà thiêng liêng" (1 Pr 2,5), "nơi Thiên Chúa ngự trong Chúa Thánh Thần" (Ê-phê-sô 2,22)<sup>66</sup>.

3.2. Hiệp hành khi Giáo Hội mang hình “Kim tự tháp ngược”:

“Mang quan điểm giáo hội của Vatican II, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã phác họa hình ảnh của một Giáo hội hiệp hành là “một kim tự tháp ngược” bao gồm Dân Chúa và Thượng Hội Đồng Giám mục; Người kế vị Thánh Phêrô cũng là một thành viên trong số đó, có sứ mệnh kiến tạo sự hiệp nhất cách đặc biệt. Ở đây, chóp đỉnh trở thành bệ đá.... Tính Hiệp Hành, với tư cách là

<sup>63</sup> Sđd, số 47.

<sup>64</sup> Sđd, số 49

<sup>65</sup> Sđd, số 49-50.

<sup>66</sup> Sđd, số 55.

một yếu tố cấu thành của Giáo hội, mang đến cho chúng ta khuôn khổ diễn giải phù hợp nhất để hiểu chính thừa tác vụ phẩm trật. Chúa Giêsu đã thành lập Giáo hội bằng cách đặt cộng đoàn Tông đồ làm đầu, trong đó Tông đồ Phêrô là 'tảng đá' (Mt 16,18), người có trách nhiệm kiên vững đức tin cho anh em (Lc 22,32). Nhưng trong Giáo Hội này, như trong một kim tự tháp ngược, đỉnh nằm dưới chân đế, những người thực thi quyền lực lại được gọi là "người phục vụ", bởi vì, theo nghĩa gốc của từ này, họ là người nhỏ nhất"<sup>67</sup>.

#### **4. Một kết hợp hài hoà trên nền tảng "cảm thức đức tin" của Dân Chúa:**

4.1. Hiệp hành khi kết hợp hài hoà 3 nhân tố: "mọi người", "một số người" và "một người":

"Có thể đào sâu chiều kích thần học của tính hiệp hành trên nền tảng học thuyết về "cảm thức đức tin" (sensus fidei) của Dân Chúa và tính bí tích của Giám Mục đoàn trong mối hiệp thông phẩm trật với Giám Mục Rôma. Nhãn quan Hội Thánh này mời gọi chúng ta thể hiện sự hiệp thông mang tính hiệp hành giữa "mọi người", "một số người" và "một người". **Giữa mọi người** là khi ám chỉ việc thực thi cảm thức đức tin của toàn thể tín hữu nơi các Hội Thánh địa phương với các cấp độ và mô hình khác nhau, hoặc các miền của Hội thánh địa phương với Hội Thánh hoàn vũ; **giữa "một số người"** khi nhắm đến thừa tác vụ hướng dẫn của Giám Mục Đoàn, hoặc của mỗi vị với linh mục đoàn; và **"một người"** khi nhắm đến tác vụ hiệp nhất của Giám Mục Rôma. Do đó, tính hiệp hành sẽ cho thấy sự năng động của chiều kích hiệp thông của toàn thể Dân Chúa, của Giám mục đoàn khi thi hành tác vụ Giám Mục và của tác vụ tối cao của Giám Mục Rôma. Mối tương quan này thăng tiến sự hiệp nhất giữa tín hữu và Mục Tử, hình ảnh của hiệp nhất vĩnh cửu trong Chúa Ba Ngôi". Vì thế "Giáo Hội luôn hướng tới sự viên mãn của chân lý thần linh, cho đến khi các lời của Thiên Chúa được hoàn tất nơi chính Giáo Hội"<sup>68</sup>.

**Có một vấn đề thời sự khá "nóng" của Giáo Hội hoàn vũ liên quan đến nguyên tắc hiệp hành cơ bản, đó là Hội Đồng Giám Mục Đức đang chuẩn bị một "tiến trình công nghị với hiệu lực ràng buộc" bắt chấp "ý kiến chỉ đạo" của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Đây là công nghị, theo Hội Đồng Giám Mục Đức, nhằm giải quyết dứt điểm các vấn đề nảy sinh từ khủng hoảng lạm dụng tình dục nơi hàng giáo sĩ như: luật độc thân linh mục, vấn đề phong chức linh mục cho phụ nữ, giáo lý về đạo đức tình dục, các kết hiệp đồng tính, và chủ nghĩa giáo sĩ trị"<sup>69</sup>. Chúng ta cầu nguyện cho sự kiện đặc biệt này.**

4.2. Hiệp hành khi thể hiện vai trò "tham gia":

"Một Giáo hội hiệp hành là một Giáo hội tham gia và đồng trách nhiệm. Trong khi thực hiện chiều kích hiệp hành, Giáo Hội mời gọi tất cả mọi người cùng tham gia, theo ơn gọi riêng của mỗi người, cùng với thẩm quyền được Đức Kitô trao cho Giám mục đoàn có Giáo hoàng đứng đầu. Sự tham gia hệ tại việc tất cả các tín hữu đều có đủ điều kiện và được kêu gọi phục vụ lẫn nhau nhờ những ân huệ của Chúa Thánh Thần. Thẩm quyền của các vị Mục tử là một món quà cụ thể của Thần Linh Đức Kitô, với tư cách là Đầu để xây dựng toàn bộ Cơ thể, chứ không phải là một chức năng được ủy thác và mang tính đại diện..."<sup>70</sup>.

**KẾT LUẬN: "Chúng tôi cùng đi với anh" (Ga 21,3):**

Đã nói tới "hiệp hành" thì không thể nói ngắn và dứt đoạn, vì "đi chung" và "chỉ trên một con đường" cho tới đích, chắc chắn phải "dài đường".

<sup>67</sup> Sđd, số 57.

<sup>68</sup> Sđd, số 64.

<sup>69</sup> Đọc thêm các bài viết liên quan với các đường link sau:

- <http://www.vietcatholic.org/News/Html/252216.htm>

- <http://www.vietcatholic.org/News/Html/252217.htm>

- <http://www.vietcatholic.org/News/Html/252218.htm>

<sup>70</sup> UỶ BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghị...*, sđd, số 67.



Quả thật câu chuyện “hiệp hành” là “câu chuyện dài” của lịch sử “lữ hành” của Giáo Hội muôn nơi muôn thuở, ít ra, là câu chuyện đã diễn ra như một “xuất phát điểm” sau ngày Chúa Phục Sinh tại bờ biển Ti-bê-ri-a của hai ngàn năm trước: Ông Si-mon Phê-rô nói với các ông: “Tôi đi đánh cá đây.” Các ông đáp: “Chúng tôi cùng đi với anh.” Rồi mọi người ra đi, lên thuyền...” (Ga 21,3).

Trên “con thuyền của Thánh Phêrô” hôm nay, mọi người chúng ta, không trừ ai, đều được gọi mời “cùng đi với nhau và với Thánh Phêrô”. Dĩ nhiên, đó mới chỉ là công việc khởi đầu, nhưng là bước căn bản, để “tắm lưới Nước Trời” được buông trên biển đời dương thế; nếu không có sự “hiệp hành” này, thì “người khách lạ đứng trên bờ” có đợi chờ thâu đêm suốt sáng cũng chẳng có “cơ hội” để thể hiện quyền năng “cứ thả lưới xuống bên phải mạn thuyền đi, sẽ bắt được cá” (Ga 21,6).

Vì thế cho nên, như câu ngạn ngữ từ ngàn xưa của các dân tộc Phi Châu mà Đức Phanxicô đã lấy lại để ân cần nhắc nhở các bạn trẻ trong tông huấn *Christus Vivit*: “Nếu bạn muốn đi nhanh, hãy đi một mình. Nếu bạn muốn đi xa, hãy đi với những người khác”<sup>71</sup>, công cuộc tông đồ của cho người trẻ hôm nay nói riêng, hay cuộc sống và sứ vụ của Hội Thánh nói chung, phải mang tính “hiệp hành”. Bởi vì, đúng như cách định nghĩa của Thánh Giáo phụ Gioan Kim Khẩu: “Hiệp hành (*Synodos*) chính là danh hiệu đặc trưng của hội thánh”<sup>72</sup>.

Lm. Giuse Trương Đình Hiền (30.9.2021)

---

<sup>71</sup> CV số 167, tr. 106.

<sup>72</sup> UỶ BAN THẦN HỌC QUỐC TẾ, *Tính Đồng Nghị...*, sđd, số 3.